

## I.- ÔN LỊCH SỬ CHUYỆN HÙNG VƯƠNG

Theo truyền thuyết, cháu ba đời vua Thần Nông (Trung Hoa) là Đế Minh, đi xuống phương nam tuấn tra, đến vùng Ngũ Lĩnh, kết hôn cùng tiên nữ, sinh ra Lạc Tộc. Đế Minh truyền ngôi cho con trưởng là Đế Nghi làm vua phương bắc, và con thứ là Lạc Tộc làm vua phương nam. Lạc Tộc xưng là Kinh Dương Vương năm 2879 trước Công nguyên (TCN), đời vua thứ hai là Xích Quỷ. Cũng theo truyền thuyết, nước Xích Quỷ chia thành hai nước Đàng Đình (H&#225; Nam, Trung Hoa) xuống tới miền Trung Việt Nam ngày nay theo hướng bắc nam, và thành Ba Thục (T&#225; Xuyên, Trung Hoa) ra tới biển Thái Bình Dương theo hướng tây đông.

Kinh Dương Vương lập gia đình với con gái của Đế Nghi Đình Quân là Long Nữ, sinh ra Sùng Lãm. Sùng Lãm nối ngôi vua cha, tức Lạc Long Quân. Lạc Long Quân lấy con gái của Đế Lai tên là Âu Cơ, sinh ra đời 100 người con trai. Lạc Long Quân bàn với Âu Cơ: "Ta là dòng dõi rồng, người là dòng dõi tiên, ăn uống với nhau lâu không đẻ được. Nay chúng ta đẻ được một trăm con, vậy người đem năm mươi con lên núi, còn ta đem năm mươi con xuống biển lập nghiệp."

Lạc Long Quân phong cho con trưởng làm vua nước Văn Lang, xưng là Hùng Vương. Hùng Vương chia nước thành 15 bộ, đóng đô ở Phong Châu, và truyền đời 18 đời vua. Nguyên vua nước Thục (Ba Thục, Trung Hoa) có hôn với con gái của Hùng Vương, nên Hùng Vương không gả. Thục Vương tức giận căn dặn con cháu phải trở thù nước Văn Lang.

Nhân cơ hội Hùng Vương thế 18 ham rượu chè, bê trễ việc quân, cháu của Thục Vương tên là Phán, đem quân tấn công Hùng Vương năm 258 TCN (quý mão), chiếm được Văn Lang, chiếm đoạt triều đình Hùng Vương. Vua Hùng Vương thế 18 nh&#225;y xuống giường tức t&#225;. Nếu tính từ năm 2879 TCN đến năm 258 TCN, tức là Kinh Dương Vương đời Hùng Vương thế 18, có tất cả hai mươi đời vua và truyền trong 2621 năm, tính trung bình mỗi đời vua trên 130 năm.

## II.- HOÀI NGHI VỀ CHUYỆN HÙNG VƯƠNG

Từ thế kỷ 18, nhiều sử gia đã tỏ ý nghi ngờ về Hoàng Bàng (Hùng Vương) không có thật, và cho rằng vào thế kỷ 15, sử gia Ngô Sĩ Liên đã đưa chuyện thần thoại hoàng đế xuống vào bộ chính sử Đại Việt sử ký toàn thư đời vua Lê Thánh Tông (tr&#225;ng vì 1460-1497).

M&t trong nh&ng ng&oi đ&u tiên lên ti&ng nghi ng& v& tính xác th&c c&a chuy&n Hùng V&ng là Ngô Th&i Sĩ (1726-1780). Trong sách Vi&t s& tiêu án [Nêu lên nh&ng phán đoán v& l&ch s& n& c Vi&t] là sách kh&o sát phê bình các s& ph&m cũ vi&t đ&n 1418, đã nh&n xét r&ng: "L&i l&y con toán mà k& xem t& kho&ng đ&i Kinh [D&ng V&ng], đ&i Hùng [V&ng], 20 đ&i vua 2.622 năm, nhi&u ít tr& đi bù l&i, m&i vua đ&c 120 tu&i. Ng&oi ta không ph&i là vàng đá, sao l&i s&ng lâu đ&c nh& th&." (1)

Cùng th&i v&i Ngô Th&i Sĩ là Lê Quý Đôn (1726-1784). Khi tra c&u v& nh&ng đ&a danh d&oi th&i đ&i Hùng V&ng, h&c gi& n&y vi&t trong sách Vân đài lo&i ng& nh& sau: "...Tôi xét đ&i Hùng V&ng, trên n&i đ&i H&ng Bàng, không có ch& nghĩa gì truy&n l&i; v& 15 b& đ&t ra th&i đó, cùng v&i các qu&n huy&n do nhà Hán, nhà Ngô [Trung Hoa] m&i đ&t ra, tên g&i l&n l&n; tôi ng& r&ng nh&ng tên đó do các h&u nho góp nh&t vay m&n chép ra, khó mà tin đ&c..."(2)

Ng&oi công khai lên ti&ng đ& kích truy&n thuy&t Hùng V&ng ch& là chuy&n "ma trâu th&n r&n" là vua T& Đ&c (tr& vì 1847-1883). Trong đ& ngày 12-7 năm bính thìn (12-8-1856), T& Đ&c vi&t: "...Vi&c Kinh D&ng và L&c Long mà Sĩ cũ đã chép, h&c có h&c không, đ&u có nh&ng không nên th&o lu&n đ&n là h&n c&, th& mà Sĩ cũ nh&t lu&t chép b&ng ch& l&n, và trong ch& chép &y l&i ph&n nhi&u mò m&m nh&ng chuy&n "ma trâu th&n r&n", nh&ng thuy&t hoang đ&ng quái đ&, không h&p l& th&ng..."(3)

Vào đ&u th& k& th& 20, s& gia Trần Tr&ng Kim nh&n xét v& chuy&n Hùng V&ng "không ch&c là chuy&n xác th&c".(4) Khi phiên d&ch b& Đ&i Vi&t s& ký toàn th&, tác gi& Nh&ng Tr&ng đ&a ra l&i bản: "Nói cách khác, trong các s& cũ c&a ta không h& có chép chuy&n h& H&ng Bàng cùng vua Th&c. Hai chuy&n đó là t& Ngô Sĩ Liên ch&p n&i "đ&u cua, tai &ch" mà ch& t&o nên."(5)

Trình bày nh&ng ý ki&n trên đây đ& cho th&y r&ng không ph&i ngày nay, v&i tinh th&n khoa h&c, các b&n tr& m&i nghi ng& tính xác th&c c&a chuy&n Hùng V&ng mà t& th& k& 18 đã có nhi&u nhà nghiên c&u & trong n& c ph&n bác chuy&n Hùng V&ng.

V&i cách nhìn th&c t&, khoa h&c, ch&c ch&n không ai có th& tin chuy&n Hùng V&ng là chuy&n có th&t. Tuy nhiên, đ& hi&u giá tr& c&a truy&n thuy&t Hùng V&ng, chúng ta nên quay v& th&i đi&m xu&t hi&n truy&n thuy&t n&y.

### III.- THỜI ĐIỂM XUẤT HIỆN CHUYỆN HÙNG VƯƠNG

**1. THỜI ĐIỂM SẴN HỒ** Bộ qu&#225;c s&#223; đ&#223;u tiên c&#223;a n&#223; ta là sách Đ&#223;i Vi&#223;t s&#223; ký c&#223;a Lê Văn H&#223;u. Sách n&#223;y đ&#223; c&#223; vi&#223;t xong năm 1272, không có chuyện Hùng Vương. Sau sách c&#223;a Lê Văn H&#223;u là hai b&#223; An Nam chí l&#223;c c&#223;a Lê T&#223;c (có th&#223; soạn xong năm 1333), và Vi&#223;t s&#223; l&#223;c (xu&#223;t hi&#223;n kho&#223;ng 1377, không bi&#223;t tên tác gi&#223;), b&#223;t đ&#223;u đ&#223; c&#223;p s&#223; l&#223;c chuyện Hùng Vương. Tuy nhiên, nh&#223;ng hai b&#223; s&#223; n&#223;y m&#223;t th&#223;i b&#223; m&#223;t tích và ch&#223; đ&#223; c&#223; phát hi&#223;n v&#223; sau n&#223;y mà thôi.

Dòng chính s&#223; t&#223; Lê Văn H&#223;u đ&#223; c&#223; ti&#223;p n&#223;i b&#223;ng b&#223; Đ&#223;i Vi&#223;t s&#223; ký t&#223;c biên, do Phan Phù Tiên soạn theo l&#223;nh c&#223;a vua Lê Nhân Tông (tr&#223; vì 1443-1459). Bộ sách n&#223;y nay th&#223;t truy&#223;n, nên không ai bi&#223;t Phan Phù Tiên có chép truyện thuyết Hùng Vương không?

Ng&#223; i ta ch&#223; bi&#223;t ch&#223; c&#223; n&#223; truyện thuyết Hùng Vương đã đ&#223; c&#223; Ngô Sĩ Liên đ&#223;a vào chính s&#223; trong Đ&#223;i Vi&#223;t s&#223; ký toàn th&#223;, g&#223;i i t&#223;t là Toàn th&#223;, soạn xong năm 1479 đ&#223; i tri&#223;u đ&#223; i vua Lê Thánh Tông (tr&#223; vì 1460-1497), em c&#223;a vua Lê Nhân Tông.

Trong giai đ&#223; n t&#223; Đ&#223;i Vi&#223;t s&#223; ký c&#223;a Lê Văn H&#223;u đ&#223; n Đ&#223;i Vi&#223;t s&#223; ký toàn th&#223; c&#223;a Ngô Sĩ Liên, xu&#223;t hi&#223;n hai b&#223; sách quan tr&#223;ng:

Th&#223; nh&#223;t là Vi&#223;t đ&#223; n u linh t&#223;p (T&#223;p chuyện u linh &#223; Vi&#223;t đ&#223; n) là sách g&#223;m nh&#223;ng câu chuyện u linh, hoang đ&#223;ng &#223; c&#223; Vi&#223;t, đ&#223; c&#223; cho là do Lý T&#223; Xuyên soạn xong năm 1329 đ&#223; i đ&#223; i vua Tr&#223;n Hi&#223;n Tông (tr&#223; vì 1329-1341). Sách g&#223;m các chuyện: Sĩ Nhi&#223;p, Phùng H&#223;ng, Tri&#223;u Quang Ph&#223;c, Lý Ph&#223;t T&#223;, Hai Bà Tr&#223;ng, M&#223; Ê, Lý Qu&#223;ng, Lý Ông Tr&#223;ng, Lý Th&#223;ng K&#223;t, Ph&#223;m C&#223; L&#223;ng, Lê Ph&#223;ng Hi&#223;u, Lý Ph&#223;c Man, Th&#223;n núi Đ&#223;ng C&#223;, Th&#223;n B&#223;ch Mã, Th&#223;n núi T&#223;n Viên...

Th&#223; hai là b&#223; Lĩnh nam chí quái (Trích nh&#223;ng chuyện quái đ&#223; n &#223; vùng phía Nam núi Ngũ Lĩnh), có th&#223; do Tr&#223;n Th&#223; Pháp soạn, kho&#223;ng vào đ&#223;u th&#223; k&#223; 15. Sách n&#223;y "góp nh&#223;t nh&#223;ng chuyện th&#223;n tiên c&#223; tích v&#223; đ&#223; i H&#223;ng B&#223;ng, nh&#223;ng chuyện B&#223;ch tr&#223; (tr&#223; tr&#223;ng), Kim quy (rùa vàng), Tân lang (tr&#223;u cau), Tây qua (đ&#223;a h&#223;u), Bánh ch&#223;ng, Phù Đ&#223;ng thiên v&#223;ng, Lý Ông Tr&#223;ng, Ch&#223; Đ&#223;ng T&#223;, Hai Bà Tr&#223;ng, Th&#223;n T&#223;n Viên...C&#223; xem nh&#223;ng đ&#223; m&#223;c &#223;y thì bi&#223;t quy&#223;n &#223;y có liên l&#223;c v&#223; i t&#223;p Vi&#223;t đ&#223; n u linh k&#223; trên. C&#223; theo hai bài t&#223;a nói trên thì nguyên quy&#223;n &#223;y có 22 truyện, nh&#223;ng ng&#223; i đ&#223; i sau c&#223; t&#223;c thêm mãi vào, càng ngày càng nhi&#223;u."(6)

Một số chuyện trong hai sách này về sau được ghi lại thành những câu chuyện cổ a đời Hùng Vương. Ph&#225;i dài dòng như trên để thấy rằng trước khi chính thức vào qu&#225;c s&#225;, chuyện Hùng Vương đã bằng bằng trong các truyện thuyết thần thoại (quái đ&#225;, u linh) cổ a n&#225;c ta.

**2. TH&#225; ĐI&#225;M TÂM LINH:** Truyện thuyết Hùng Vương xuất hiện từ thế kỷ 14 đến thế kỷ 15. Về ph&#225;ng diện tinh thần, người Việt tin rằng đời sống con người kéo dài sau khi chết, nghĩa là khi chết đi, chết có thể xác bỏ tiêu hủy, còn linh hồn vẫn sống quanh quẩn với người sống, nên người Việt luôn luôn thờ cúng tổ tiên.

Ngoài việc thờ cúng tổ tiên, vì khoa học cổ a đời cổ điển, người Việt còn thờ cúng những sự c&#225; m&#225;nh thiên nhiên như thần s&#225;m, thần sét, thần núi, thần sông, thần cây... Khi h&#225;n h&#225;n, vua, quan, dân chúng lập đàn cầu mưa cho trời mưa. Khi lụt lội, n&#225;c sông tràn ngập, người ta cúng tạ và khi hy sinh một mạng người, qu&#225;ng xu&#225;ng sông cho thần sông bắt gi&#225;n. Khi bệnh tật, thay vì uống thuốc, người ta xin bùa phép để chữa bệnh.

Nh&#225; thế, thế đi&#225; m&#225; xuất hiện truyện thuyết Hùng Vương (thế kỷ 15) là thế đi&#225; m&#225; mà người Việt còn rất tin tưởng vào thần linh và những mảnh lạ c&#225; siêu nhiên, nên chuyện thần thoại huyền nhiệm để làm cho người ta tin tưởng và cảm phục hồn c&#225; s&#225; thế.

Nói chung, ngày nay chúng ta gọi những hiện tượng này là mê tín dị đoan. Để biết, cho đời ngày nay (2009), nhiều người vẫn còn tin vào những chuyện b&#225; x&#225;p vào loại mê tín dị đoan, như bói toán, “ng&#225;i c&#225; m” (hiện rất phổ thông ở trong n&#225;c), và vẫn thích nghe cũng như c&#225; tin vào những chuyện huyền diệu thần kỳ bên lề h&#225;n là s&#225; thế. Nh&#225; thế, trong các thế kỷ trước, những chuyện thần thoại, truyện thuyết, chế chế tác đời rất lâu đời tâm lý qu&#225;n chúng, và có khi còn tác động mạnh mẽ h&#225;n c&#225; s&#225; thế lịch sử.

Đ&#225;ng thế, dù theo khoa học thế c&#225; nghi&#225; m, có một thế c&#225; không thể phủ nhận rằng, như vào niềm tin tâm linh, dù là mê tín dị đoan (như cầu kh&#225;n, uống n&#225;c phép...), con người khi vượt thoát được bệnh tật hay những hoàn c&#225;nh khó khăn tưởng chừng như không vượt qua được.

Về này, truyện thuyết Hùng Vương, dù có tính cách thần thoại, thế khi chính thức mở đầu qu&#225;c thế trong đời Việt ký toàn thế c&#225; Ngô Sĩ Liên, xuất hiện vào thế kỷ 15, chế chế đã tác động mạnh mẽ trên tâm lý qu&#225;n chúng, trở thành niềm tin và niềm tự hào dân tộc về qu&#225;c thế

thông li&#223;ng c&#223;a t&#223; qu&#223;c k&#230;ng y&#223;u.

## IV.-&#223; T&#223;I SAO TRUY&#223;N THUY&#223;T H&#223;NG V&#223;NG?

Trong th&#223;i đ&#223;i m con ng&#223; i ít hi&#223;u bi&#223;t v&#223; khoa h&#223;c, r&#223;t tin t&#223;ng v&#223;o nh&#223;ng m&#223;nh l&#223;c th&#223;n b&#230;, si&#223;u nhi&#223;n th&#223;i truy&#223;n thuy&#223;t H&#223;ng V&#223;ng t&#223; nh&#223;ng chuy&#223;n th&#223;n tho&#223;i d&#223;n gian, t&#223; c&#223;ch s&#223;ch Vi&#223;t đ&#223;i n u linh t&#223;p, L&#230;nh nam ch&#230;ch qu&#223;ai, b&#223;c v&#223;o qu&#223;c s&#223;, l&#223; chuy&#223;n c&#223; th&#223; hi&#223;u đ&#223;c, nh&#223;ng c&#223; l&#223; c&#223;ng c&#223;n ph&#223;i ch&#223; y th&#223;m đ&#223;n m&#223;t nhu c&#223;u ch&#230;nh tr&#223; c&#223;p thi&#223;t c&#223;a tri&#223;u đ&#223;i L&#223; Th&#223;nh T&#223;ng. Đ&#223; l&#223; nhu c&#223;u x&#223;y đ&#223;ng truy&#223;n th&#223;ng qu&#223;c gia (qu&#223;c th&#223;ng) cho m&#223;t n&#223;c Đ&#223;i Vi&#223;t đ&#223;c l&#223;p h&#223;ng m&#223;n h.

**1.&#223; X&#223;Y Đ&#223;NG QU&#223;C TH&#223;NG:** Khi m&#223;i l&#223;p qu&#223;c, tr&#223;n đ&#223;a b&#223;n n&#223;c Vi&#223;t, c&#223; nhi&#223;u b&#223; t&#223;c v&#223; nhi&#223;u s&#223;c d&#223;n kh&#223;ch nhau sinh s&#223;ng. Theo truy&#223;n thuy&#223;t H&#223;ng V&#223;ng th&#223;i c&#223; t&#223; c&#223; 15 b&#223; t&#223;c. Nh&#223;ng nghi&#223;n c&#223;u nh&#223;n ch&#223;ng h&#223;c cho th&#223;y b&#223;n c&#223;nh c&#223;ch s&#223;c d&#223;n b&#223;n đ&#223;a, c&#223;n c&#223; nh&#223;ng s&#223;c d&#223;n t&#223; c&#223;ch h&#223;i đ&#223;o xa x&#223;i tr&#223;n v&#223;o, v&#223; nh&#223;ng ng&#223; i t&#223; c&#223;ch x&#223; ph&#223;ng b&#223;c (Trung Hoa) ti&#223;n xu&#223;ng. M&#223;i b&#223; t&#223;c hay s&#223;c d&#223;n l&#223; c&#223; m&#223;t s&#223;ng t&#223; ri&#223;ng, m&#223;t t&#223;p t&#223;c ri&#223;ng, m&#223;t ng&#223;n ng&#223; ri&#223;ng. (Ng&#223; i Kinh, ng&#223; i Hoa, ng&#223; i T&#223;y, ng&#223; i N&#223;ng, ng&#223; i Th&#223;i, ng&#223; i M&#223;ng...)

C&#223; b&#223; t&#223;c hay s&#223;c d&#223;n tr&#223;n c&#223;ng đ&#223;a b&#223;n c&#223; Vi&#223;t đ&#223; k&#223;t h&#223;p v&#223; quy&#223;n l&#223;i chung c&#223;a d&#223;n ch&#223;ng b&#223;n đ&#223;a, ch&#223;ng l&#223;i ng&#223; i Trung Hoa t&#223; ph&#223;ng b&#223;c xu&#223;ng x&#223;m l&#223;ng, c&#223;ng nhau tranh đ&#223;u gi&#223;nh đ&#223;c l&#223;p. Cu&#223;c tranh đ&#223;u n&#223;i ti&#223;ng đ&#223;c s&#223; s&#223;ch ghi l&#223;i đ&#223;u ti&#223;n v&#223;o n&#223;m 40 do Hai B&#223; Tr&#223;ng &#223; M&#223; Linh l&#223;nh đ&#223;o. L&#223;c l&#223;ng b&#223;n đ&#223;a c&#223;ng ng&#223;y c&#223;ng m&#223;n h v&#223; cu&#223;i c&#223;ng th&#223;nh c&#223;ng v&#223; i Ng&#223; Quy&#223;n n&#223;m 938. Ng&#223; Quy&#223;n ch&#230;nh th&#223;c x&#223;ng v&#223;ng n&#223;m 939.

T&#223; đ&#223; , h&#223;nh th&#223;nh m&#223;t n&#223;c đ&#223;c l&#223;p m&#223;i m&#223; sau Đ&#223;nh B&#223; L&#230;nh (tr&#223; v&#223; 968-979) đ&#223;t t&#223;n l&#223; Đ&#223;i C&#223; Vi&#223;t n&#223;m 968. Khi đ&#223;t n&#223;c đ&#223;c v&#223;ng v&#223;ng, L&#230; Th&#223;nh T&#223;ng (tr&#223; v&#223; 1054-1072) đ&#223;i t&#223;n th&#223;nh Đ&#223;i Vi&#223;t n&#223;m 1054. Nhà Minh x&#223;m l&#223;ng Đ&#223;i Vi&#223;t n&#223;m 1407. L&#223; L&#223;i chi&#223;n th&#223;ng qu&#223;n Minh sau 20 n&#223;m kh&#223;ng chi&#223;n, v&#223; l&#223;p ra tri&#223;u đ&#223;i nhà Lê n&#223;m 1428. Nhà Lê t&#223;i x&#223;y đ&#223;ng đ&#223;t n&#223;c, nh&#223;t l&#223; ph&#223;c h&#223;ng n&#223;n v&#223;n h&#223;a n&#223;c nhà. Đ&#223;n đ&#223;i L&#223; Th&#223;nh T&#223;ng, n&#223;c Đ&#223;i Vi&#223;t tr&#223; n&#223;n h&#223;ng c&#223;ng, trung &#223;ng t&#223;p quy&#223;n ch&#223;t ch&#223;, ph&#223;p lu&#223;t quy c&#223;, kinh t&#223; ph&#223;t tri&#223;n, qu&#223;n đ&#223;i tinh nhu&#223;.

Đ&#223; l&#223; m&#223;n t&#223;ng tinh th&#223;n cho qu&#223;c gia Đ&#223;i Vi&#223;t đ&#223;c l&#223;p v&#223; h&#223;ng c&#223;ng, c&#223;n ph&#223;i x&#223;y đ&#223;ng qu&#223;c th&#223;ng, l&#223; m&#223;u s&#223; chung cho đ&#223;i s&#223;ng tinh th&#223;n v&#223; t&#223;m linh c&#223;a t&#223;t c&#223; c&#223;ch s&#223;c d&#223;n ng&#223; i

Viết cùng sinh sống trong lãnh thổ Đàng Ngoài. Truyền thuyết Hùng Vương xuất hiện trong bộ sử của Ngô Sĩ Liên dưới triều Lê Thánh Tông nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần và tâm linh này.

Đã cho những bộ tộc hay sắc dân của Đàng Ngoài cùng ngời lên và sống chung, trong một đất nước chung thì cần phải xây dựng một truyền thống quốc gia chung (quốc thống) chung, một thu nhập chung. Tất đó, huyền thoại Hùng Vương, với thu nhập chung đã hình thành đội đoàn kết các sắc tộc với nhau, qua hình tượng một mẹ sinh trăm trứng, nở ra trăm con.

Huyền thoại chia 50 con xuống biển, 50 con lên rừng là để tính công sinh của người Việt. Dù ở rừng hay ở biển, dù thu nhập khác nhau, theo những tập tục khác nhau, trên đất Việt mỗi người là anh em một cùng một bước trên, luôn luôn cùng sống với nhau một cách hòa bình trong đời gia đình dân tộc. Vì vậy xuất phát từ bước trên trăm con, với nhiều bộ tộc khác nhau, nên người Việt cũng dần dần nhận thêm nhiều sắc dân khác gia nhập đời gia đình dân tộc Việt, như người Trung Hoa, người Chăm Thành (Cham), người Chân Lạp (Cambodia).

Ngoài ra, huyền thoại Hùng Vương còn kể về niềm tin tinh thần và tâm linh vào truyền thống cao cả và anh hùng của dân tộc để mỗi người hãy sinh sôi và xây dựng đất nước. Nhờ thế, niềm tin vào huyền thoại Hùng Vương tạo cho dân tộc chúng ta một sức mạnh “Phù Đàng” thần kỳ, để vượt vai hùng của một cõi phương nam cho đến ngày nay.

**2. GIỚI THÍCH SỰ CHUYỂN TIẾP GIỮA MÂU HỘ VÀ PHỤ HỘ :** Một điểm cần chú ý là vào thời cổ sơ, cho đến cuối thời Hai Bà Trưng (40-43), và có thể cho đến thời Bà Triệu (248), xã hội của Việt theo mô hình (matriliney) và có thể theo cấu trúc mô hình (matriarchy), trong đó người đàn bà làm chủ gia đình và cả xã hội nữa.

Vào Hai Bà Trưng, các truyền thống lãnh đạo của Hai Bà họ Hồ là phần nổi. Theo truyền thuyết từ bộ sử thì Đàng Ngoài Nam quốc sơ dĩ nhiên của Phạm Đình Toái và Lê Ngô Cát dưới thời vua Tự Đức (trên vì 1848-1883), chúng Bà Trưng bắt đầu Đàng Ngoài, nên bà mẹ nổi lên chúng Tô Đàng, trở thành chúng, đến nay vẫn còn.

Thật sự khi Bà Trưng khởi nghĩa, chúng bà vẫn còn sống. Sau khi thất bại năm 42, hai vị chúng Bà Trưng trở về Cấm Khê, rồi bắt đầu giết năm 43. Tác giả K. W. Taylor (người Hoa Kỳ), trong sách The Birth of Vietnam [Việt Nam khai sinh], cho rằng chúng Bà Trưng bắt đầu khai tử trong khi ông vẫn còn sống và cùng với khởi nghĩa, vì thành kiến trên nam của các nhà viết sử

ngi Vi t vào nhng th k sau th i Hai Bà Trng. Nhng sg gia ny không th chp nhn chuy n mt ngi ph n lãnh đ o cuc kh i nghĩa và tr thành vua trong khi ông chng v n còn sng, nên h khai t ông chng, và gi i thích rng Tô Đ nh đã gi t chng Bà Trng.(7)

Khi kh i nghĩa vào năm 248 (m u thìn), bà Tri u Th Trinh (Tri u u) n i lên cùng mt l n v i anh là Tri u Qu c Đ t, nhng t i sao ông anh không lãnh đ o mà l i đ cho ngi em gái c m đ u? Đi u ny chng t lúc đó ngi ph n v n còn nh hng ng m nh m trong xã h i h n là ngi i đàn ông.

Giáo s Nguy n Ng c Huy, trong sách Qu c tri u hình lu t cho rng mt trong nhng thay đ i mà s đ h c a ngi i Trung Hoa đã mang đ n cho dân Vi t là ch đ ph h . "V m t phong t c, ngi i Vi t đã t ch đ m u h b c sang ch đ ph h . Cùng v i vi c làm l c i h i theo l i Trung Hoa, ngi i Vi t đã có h và theo h c a ngi i cha. H u h t các h mà ngi i Vi t Nam còn dùng đ n ngày nay đ u là nhng h c a ngi i Trung Hoa, nhng đ c tr i theo ti ng Hán Vi t. Vi c k th a và lãnh đ o thì chuy n t con gái sang con trai theo mt di n trình dài đ c. Sau cuc kh i nghĩa c a Hai Bà Trng năm 39 thì đ n Bà Tri u đ ng lên lãnh đ o cuc tranh đ u chng ngi i Trung Hoa năm 248. Nhng t đó tr đi, các cuc v n đ ng đ c l p đ u do ngi i đàn ông Vi t c m đ u. V y ta có th b o rng cho đ n lúc Bà Tri u d y binh, xã h i Vi t h y còn ít nhi u tính cách m u h , nhng sau đó thì hoàn toàn chuy n qua ph h ."(8)

Sau th i gian dài b Trung Hoa đ h , xã h i c Vi t chuy n đ i theo t p t c Trung Hoa, t b m u h và có th c m u quy n n a, đ chuy n theo ph h (patriline) và ph quy n (patriarchy). Vào th k 15, ch đ ph h và ph quy n tr nên th nh hành cùng v i s l n m nh c a ch đ quân ch d i th i Lê Thánh Tông. Ph i chng s gia Ngô Sĩ Liên đã thêm ph n Hùng V ng, nh m t o ra mt gia ph ph h ph quy n ngay t đ u khi dân Vi t m i l p qu c, cho h p v i tinh th n tôn trng nam quy n tuy t đ i c a ch đ quân ch th i ông?

Vi c các s gia t Ngô Sĩ Liên tr v sau chép rng vua L c Long Quân nói v i bà Âu C : "Ta là dòng dõi rng, ngi i là dòng dõi tiên, ăn v i nhau lâu không đ c. Nay chúng ta đ c m t trăm con, v y ngi i đ em năm m i con lên núi, còn ta đ em năm m i con xu ng bi n l p nghi p", đã chính th c xác l p vai v c a ngi i đàn ông trong gia đnh và ngoài xã h i, đ ng th i còn gi i thích giai đ n chuy n t p t m u h và m u quy n sang ph h và ph quy n.

Có nh th m i gi i thích h p lý cho vi c trong cùng mt n c Vi t, có nhng ngi sng đ ng bng duyên h i theo ph h , trong khi v n có nhng ngi mi n núi và cao nguyên nh

ng&#225;i M&#225;ng gi&#225; m&#225;u h&#225;. (Xin đ&#225;ng quên r&#225;ng vua Lê Thánh Tông g&#225;c ng&#225;i M&#225;ng ở Thanh Hóa.). Nh&#225;ng ng&#225;i đ&#225;ng b&#225;ng theo ph&#225; h&#225; chính là con cháu L&#225;c Long Quân và nh&#225;ng ng&#225;i mi&#225;n núi theo m&#225;u h&#225; là h&#225;u du&#225; c&#225;a bà Âu C&#225;.

### K&#225;T LU&#225;N

Tóm l&#225;i, xét theo tiêu chu&#225;n khoa h&#225;c th&#225;c nghi&#225;m ngày nay, truyện thuyết Hùng Vương có tính cách th&#225;n tho&#225;i, thi&#225;u nh&#225;ng ch&#225;ng lý xác th&#225;c đ&#225; đ&#225;c xem là quá kh&#225; th&#225;t s&#225; c&#225;a dân t&#225;c. Tuy nhiên, trong đ&#225;i s&#225;ng tinh th&#225;n c&#225;a ng&#225;i Vi&#225;t, truyện thuyết Hùng Vương xuất hi&#225;n t&#225; th&#225; k&#225; 15 đã đóng m&#225;t vai trò h&#225;t s&#225;c quan tr&#225;ng.

Huy&#225;n tho&#225;i Hùng Vương là n&#225;n t&#225;ng tâm linh thi&#225;t y&#225;u làm đ&#225; m&#225;t a tinh th&#225;n cho toàn dân tin t&#225;ng vào n&#225;n t&#225;ng c&#225;a qu&#225;c gia. Ngay c&#225; g&#225;n đây c&#225;ng s&#225;n Vi&#225;t Nam duy v&#225;t vô th&#225;n, đ&#225; kích mê tín đ&#225; đoan, nh&#225;ng cũng ph&#225;i c&#225;u vi&#225;n đ&#225;n Hùng Vương, ki&#225;m cách v&#225;n đ&#225;ng t&#225;i đa huy&#225;n tho&#225;i Hùng Vương, v&#225;i nh&#225;ng câu chuy&#225;n nh&#225; Thánh Gióng (Phù Đ&#225;ng Thiên Vương), đ&#225; tuyên truyền hô hào qu&#225;n chúng tham gia chi&#225;n đ&#225;u theo đ&#225;ng l&#225;i m&#225; dân c&#225;a c&#225;ng s&#225;n.

Huy&#225;n tho&#225;i là nh&#225;ng câu chuy&#225;n có tính cách t&#225;ng t&#225;ng, "đ&#225;c trình bày nh&#225; th&#225; đã th&#225;c s&#225; x&#225;y ra ở m&#225;t th&#225;i đ&#225;i tr&#225;c đ&#225; gi&#225;i thích nh&#225;ng truyện th&#225;ng có tính cách vũ tr&#225; lu&#225;n và siêu nhiên c&#225;a m&#225;t dân t&#225;c, nh&#225;ng v&#225; th&#225;n linh, nh&#225;ng anh hùng, nh&#225;ng đ&#225;c đ&#225; m&#225; văn hóa và tín ng&#225;ng c&#225;a h&#225;. M&#225;c đích c&#225;a huy&#225;n tho&#225;i là đ&#225; gi&#225;i thích s&#225; sáng t&#225;o con ng&#225;i, loài v&#225;t, đ&#225;a lý, các hi&#225;n t&#225;ng t&#225; nhiên, cũng nh&#225; nh&#225;ng nghi&#225; l&#225; trên n&#225;n t&#225;ng tôn giáo."(9)

Trong l&#225;ch s&#225; n&#225;c ta, huy&#225;n tho&#225;i Hùng Vương là m&#225;u s&#225; chung cho t&#225;t c&#225; dân Vi&#225;t, th&#225; hi&#225;n b&#225;n s&#225;c và qu&#225;c th&#225;ng dân t&#225;c Vi&#225;t. Đó là ch&#225; tr&#225;ng s&#225;ng đoàn k&#225;t, s&#225;ng hài hòa gi&#225;a m&#225;i ng&#225;i dù có s&#225; khác bi&#225;t v&#225; b&#225; t&#225;c, t&#225;p quán, tín ng&#225;ng, m&#225;u h&#225; hay ph&#225; h&#225;, trong tinh th&#225;n c&#225;ng sinh, nh&#225;ng luôn luôn gi&#225; v&#225;ng ý chí đ&#225;c l&#225;p b&#225;t khu&#225;t, c&#225;ng quy&#225;t ch&#225;ng ngo&#225;i xâm.

V&#225;y huy&#225;n tho&#225;i Hùng Vương, ho&#225;c huy&#225;n tho&#225;i "con r&#225;ng cháu tiên", dù đi xa s&#225; th&#225;t l&#225;ch s&#225;, v&#225;n luôn luôn r&#225;t c&#225;n thi&#225;t đ&#225; nuôi đ&#225;ng tinh th&#225;n đoàn k&#225;t dân t&#225;c, ni&#225;m t&#225; hào Vi&#225;t Nam. M&#225;t dân t&#225;c không có ni&#225;m t&#225; hào thì không th&#225; đ&#225;ng v&#225;ng đ&#225;c. Chính nh&#225; vào ni&#225;m t&#225; hào n&#225;y mà bi&#225;t bao nhiêu th&#225; h&#225; t&#225; tiên chúng ta đã hy sinh tranh đ&#225;u đ&#225; đ&#225;t n&#225;c chúng ta đ&#225;c t&#225;n t&#225;i cho đ&#225;n ngày nay.

Vấn đề là người Việt chúng ta ngày nay phải làm gì để xứng đáng với huy hiệu thiêng liêng, với niềm tự hào dân tộc, với công lao của tiền nhân đã dày công xây dựng đất nước chúng ta?

## CHÚ THÍCH

1-Ngô Thị Sĩ, Việt sử tiêu án, bản dịch của Hội Việt Nam Nghiên Cứu Liên Lạc Văn Hóa Á Châu, Sài Gòn; Nxb. Văn Sĩ, San Jose tái bản, 1991, tr. 16.

2-Lê Quý Đôn, Vân đài loại ngữ, bản dịch của Phạm Vũ và Lê Hiền, Tủ L&#225;c tái bản không đổi năm, Hoa Kỳ, tr. 167.

3-Qu&#225;c sử quán triều Nguyễn, Việt sử thông giám cương mục, bản dịch Nxb. Văn Sĩ Đ&#225;a, Hà Nội 1957, tr. 20.

4-Tr&#225;n Truyện Kim, Việt Nam sử lược, Sài Gòn: Nxb Tân Việt, in lần thứ 7, 1964, tr. 25.

5-Ngô Sĩ Liên và các sử thần đời Lê, Đ&#225;i Việt sử ký toàn thư, ngoại kỷ, bản dịch của Mạc B&#225;o Th&#225;n Nh&#225;ng T&#225;ng, dịch năm 1944, Đ&#225;i Nam, Glendale, California, tái bản, không đổi năm, tt. 51-52.

6-D&#225;ng Qu&#225;ng Hàm, Việt Nam văn học sử yếu, Sài Gòn: B&#225; Qu&#225;c Gia Giáo D&#225;c, 1960, in lần thứ bảy, tr. 244.

7-K. W. Taylor, The Birth of Vietnam [Việt Nam khai sinh], University of California Press, 1983, tt. 38-39.

## Suy nghĩ về truyện thần thoại Hùng Vương

Tên Gia Phụng

Tháng 25, Năm 2009 11:11

---

8-Nguyễn Ngọc Huy, Quê hương hình luật, phiên âm, dịch nghĩa và chú thích, quyển A, Viet Publisher, [không đăng in xuất bản], 1989, tr. 19.

9-Maria Leach & Jerome Fried [biên tập] và một nhóm tác giả, Funk & Wagnalls Standard Dictionary of Folklore, Mythology, and Legend, San Francisco: Harper, 1984, tr. 778. (Phần dịch nghĩa lấy do Ermine W. Voegelin viết.)